



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

Nguyễn
Last

Middle

Đạt
First

Current Address

134/84 Tân Phước P.6 Quận 11 Hồ Chí Minh City

Date of Birth

April 10-1942

Place of Birth

Quảng Ngãi

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

Captain

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates : From

June 23-1975 To Jan 04-1985

3. SPONSOR'S NAME:

Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Đức
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Hoa	Dec-19-1957	Wife
Nguyễn Thanh Phong	Sep-14-1973	Son
Nguyễn Thị Nhung	1978	Adoptive daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

5. ADDITIONAL INFORMATION :

Sài Gòn ngày 22- 11- 1988

Kính gửi : Bà Khúc Minh Thơ
Chủ tịch

Hội Từ nhân chính trị Việt Nam.
Tại Hoa Kỳ.

Kính thưa bà.

Ở quê nhà tôi có dịp được đọc báo của Việt Kiều ta ở Mỹ gửi về cho thân nhân trong nước. Nhờ đó tôi được biết đến tên bà và những công việc của bà đang làm tại Hoa Kỳ. Nhưng không làm sao có được địa chỉ của bà.

Nay may mắn có người bạn cho tôi địa chỉ của bà tôi với biết tho ngay gửi sang bà, để nhờ bà và quý hội giúp đỡ cho tôi một việc dưới đây

- Tôi bị tù từ ngày 23- 6- 1975

- được thả về ngày 04- 1- 1985

Tháng 7- 1988 vừa qua tôi có gửi đơn cho O.D.P tại Thái Lan và Hoa Kỳ. Nhưng cho đến nay không rõ hai nơi tên có nhận được hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ của tôi không? Nay tôi gửi đến bà thư này kèm theo hồ sơ xin được định cư cũng gĩa định tại Hoa Kỳ để nhờ bà giúp đỡ.

Thưa bà, sau nữa xin bà và quý hội giúp đỡ cho tôi biết ở cơ quan có địa chỉ ghi trên đơn có nhận được hồ sơ của tôi không? Rất mong được nhận thư trả lời của bà, để an tâm biết được tho và hồ sơ của tôi đã đến được tận tay bà.

Sau cũng thành tâm nguyện cầu ở trên gia hộ cho bà cũng quý quyền mọi điều tốt lành.

Chúc bà hoàn thành công việc cao cả mà những người cần Tự Do đang nhờ đến bà.

Kính thư

ĐH

Nguyễn Đới
134/8# Tân Phước P.6. Q.11
TP. Hồ Chí Minh.
VIỆT NAM.

**TO: ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE, AMERICAN EMBASSY.
PO BOX 58, APO SAN FRANCISCO 96346-0001, USA.
DIRECTOR ODP OFFICE, MR. BRUCE A. BEARDSLEY.
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD
BANGKOK 10120 THAILAND.**



I undersigned : NGUYEN [^]~~DO~~[^]²
DOB/POB : 10 Apr 1942 - QUANG NGAI
Nationality : VN
Family Status : Married - 1 son - 1 adopted daughter
Education : 12/12
Home Address : 134/8H Tan Phuoc, P.6, Q.11, Ho chi Minh City
Before 30/4/1975:

-After 30/4/1975: Re-education
 Camped from : XUÂN PHƯỚC, PHÚ YÊN (PHÚ KHÁNH)
 Released from Camp: XUÂN PHƯỚC, the 04/01/1985.

Following are my relatives to be evacuated with me to USA:

Your approval on my request to help me through your humanitarism Act will be highly appreciated.

RESPECTFULLY YOURS,
NGUYEN DOI: *ADG*

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân Phước

Số AD CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0 0 3 0 7 8 1 4 8 3 2

SUSLB

GIẤY RA TRẠI

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐÁ TRINH DIỆN
Số: 481/PCB
Ngày 16 tháng 1 năm 1985
PHÒNG CS. QLHC và TTXH

Theo thông tư số 66-BCA/TT ngày 31-5-1981 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 35/QĐ

ngày 11 tháng 12 năm 1984

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Đồi Sinh năm 1942

Các tên gọi khác

Nơi sinh: Quảng Ngãi

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: Tl, ấp 2, An lạc, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh

Cán tội: Đại uý đồng hĩa tuyên uý ~~phế~~ ~~hối~~ ~~nguy~~

Bị bắt ngày 23/6/1975 An phạt 3 năm tập trung cải tạo

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Tl, ấp 2, An lạc, Bình chánh, TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

- Xác định rõ tội lỗi chịu sự cải tạo. Lao động đảm bảo ngày công. Học tập và chấp hành nội qui nghiêm chưa sai phạm gì lớn. Kếp lại cải tạo: Khá

- Đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục theo dõi, qui định nơi cư trú và tiến hành các biện pháp quản lý thích hợp (Quản chế 12 tháng. Không cho thành nghề). Tạo điều kiện cho đương sự l' am an sinh sống để trở thành người công dân tốt ./.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Bình Chánh

Trước ngày 15 tháng 01 năm 1985

Lần tay ngón trái phải
Của Nguyễn Đồi

Danh bản số 1050

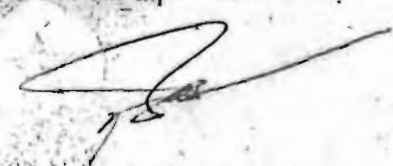
Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Đồi

Ngày 11 tháng 1 năm 1985

TRƯỞNG TRẠI



/)/ Nguyễn Văn Bàng



Khai Phấn.

Nguyên đơn cuối năm 1942

Có đến tỉnh giấy ra tại ngày 10/1/85

C/Chuyển lên đơn quan lý hành chánh
kết từ xã hội huyện giải quyết.

Ngày 10/01/85

TRƯỞNG CƠ QUAN



Thị trấn...

CADGCA

Khai nhân dân...

Đến tỉnh tại ngày 14/02/1985

ICHP

100

Phấn Nam

Số: 1850

CHUNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH

Xuất trình tại UBND Phường 6, Quận 11

Ngày 31 tháng 08 năm 1984

TM UBND P.6 Q.11

Chức vụ

Chức vụ



Chức vụ

Chức vụ

TÒA H. G. R. Q.
QUANG NGAITÒA HÒA GIẢI
QUẬN CẦN LŨY
CHỨNG CHỈ THAY
GIẤY KHAI-SINH

Ngày 5 tháng 7 năm 1963

85/10

Năm một ngàn chín trăm Sáu mươi lăm
 Ngày năm tháng bảy lúc tám giờ
 Trước mặt chúng tôi Nguyễn Hữu Quận Trưởng
 kiêm Thẩm Phán Tòa Hòa Giải Sơn Tịnh
 ngồi tại Văn-Phòng có Luc-sư Phạm Nga giúp việc

ĐÃ ĐẾN TRƯỚC TÒA

Nguyễn Đình Nhân 52 tuổi, nghề nghiệp Nông
 Sinh quán Xã Sơn Tây Quận Sơn Tịnh Tỉnh Quảng Ngãi
 hiện trú tại Xã Sơn Tây Quận Sơn Tịnh Tỉnh Quảng Ngãi
 Thẻ căn cước số 091215 ngày 30-5-1962
 do Quận Sơn Tịnh cấp.

Thỉnh cầu Tòa án cấp một bản chứng chỉ thay giấy KHAI-SINH
 cho con trai y, tên là Nguyễn Hữu
 theo như đơn đã đệ nạp tại bản tòa ngày

Đương sự có dẫn ba nhân chứng sau đây để chứng thực lời khai của y

1. Nguyễn Hữu 30 tuổi
 hiện trú tại Xã Sơn Tây Quận Sơn Tịnh Tỉnh Quảng Ngãi
 Thẻ căn cước số 089596 do Sơn Tịnh
 cấp ngày 30-5-1962

2. Bùi Ngọc Bật 31 tuổi
 hiện trú tại Xã Sơn Tây Quận Sơn Tịnh Tỉnh Quảng Ngãi
 Thẻ căn cước số 091370 do Sơn Tịnh
 cấp ngày 30-5-1962

3. Nguyễn Sơn 31 tuổi
 hiện trú tại Xã Sơn Tây Quận Sơn Tịnh Tỉnh Quảng Ngãi
 Thẻ căn cước số 091177 do Sơn Tịnh
 cấp ngày 30-5-1962

Những nhân chứng này đã tuyên-thệ oà khai quả-quyết biết chắc

Tên Nguyễn Hữu là con trai
 của Ông Nguyễn Đình Nhân tuổi, nghề nông
 hành quán xã Sơn Tây quận Sơn Tịnh tỉnh Quảng Ngãi
 trú quán xã Sơn Tây quận Sơn Tịnh tỉnh Quảng Ngãi
 và Ông Nguyễn Thái Phỉ 42 tuổi nghề nông



Chánh quan xã Sơn Tây tỉnh Quảng Ngãi
Trụ quán xã Sơn Tây quận Sơn Tây tỉnh Quảng Ngãi

Đã sinh vào ngày mười tháng tứ
năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm (10.04.1942)
thôn An Kim xã Sơn Tây
quận Sơn Tây tỉnh Quảng Ngãi

Và duyên cớ mà y không thể xin sao lục giấy KHAI SINH được là
vì sổ Hộ tịch nơi sinh quán bị phá hủy bởi biến cố chiến tranh

Mấy người chứng đã xác-nhận như trên nên tôi cấp giấy chứng chỉ thay
giấy KHAI SINH này cho tên Nguyễn Đức
để tùy nghi tìn dụng, chiếu theo các điều 42, 48 Hoàng-Việt 195 Luật.

Sau khi đọc lại các chứng có ký tên với tôi và viên Lục-sự dưới đây

LỤC-SỰ,

THAM-PHÁN,

Ký tên: Phạm Nga
Lữ đồng dấu

Ký tên: Nguyễn Hiền
Lữ đồng dấu

Những người làm chứng,
(Đầu ký tên)
10 Nguyễn Hiền

Người đứng xin,
(Ký tên)

20 Bùi Ngọc Bút

30 Nguyễn Sơn

Nguyễn Đình Nhàn

Tòa Hòa-giải Sơn Tây

Trích lục nguyên bản

Sơn Tây ngày 19 tháng 4 năm 1963.
LỤC-SỰ.

Ghi nhận con niêm à trước bạ miễn phí
Đà-Nẵng, ngày 20 tháng 8 năm 1963

Trưởng Ty
Thuế Trục và Thuế Bạ
Ký tên: Trần Thanh Liên
Chức vụ: Thủ trưởng



Nguyễn Đình Nhàn

LETH 5760

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

Saigon

BẢN SAO

Số 12085b1s

GIẤY KHAI SINH

Quyền số



Họ và tên	NGUYỄN THỊ HOA		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	ngày mười chín tháng mười hai năm một ngàn chín trăm năm mươi một (19.12.1951)			
Nơi sinh	Saigon, 284, đường Arras			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	//	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG		
Dân tộc Quốc tịch				
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	//	buôn bán Chợ Thiết Cholon		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần thị Vương, 37 tuổi			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 21 tháng 12 năm 1981

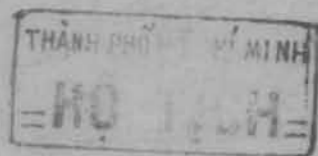
Ngày 28 tháng 9 năm 1988

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND TP HCM ký tên đóng dấu

Phó văn phòng

AN KIM THẢO





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **C2164605H**

Họ tên **NGUYỄN THỊ HOA**



Sinh ngày **19-12-1951**

Nguyên quán **Nghĩa Bình,
Quảng Ngãi.**

Nơi thường trú **134/8H Tân Phước
P.6, Q.11, TP. Hồ Chí Minh**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Khất	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo tròn 0,1cm c.4cm trên đầu mày trái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 18 tháng 11 năm 1981	
		CHỖ CHẤM DẤU HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÒNG CSX <i>Maue</i> <i>Trần Văn Căn</i>	

1870

PÂN QUẢN LÝ DÂN CHÁNH

Quản lý dân số và hộ tịch

05 tháng 9 năm 1981

QUẬN 11

QUẬN 11



Trần Văn Căn

Trần Văn Căn

58: 1135

CHỨNG NHẬN CÔNG TÁC BẮT CHÁNH

Viết trình tại UBND Phường 11 Quận 11

Ngày 21 tháng 08 năm 1984

QUẬN ỦY ND P. 11 Q. 11

Phó Tịch
Ủy ban Thư ký



Trần Thị Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

HCM

Quận, Huyện

11

Xã, Phường

06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyền số 01

Số 126/89

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ NGUYỄN THỊ HOA

Sinh ngày 1951

Quê quán

Nơi đăng ký thường trú 134/8^H Tân

Phước P06 Q11

Nghề nghiệp Nội trợ

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 021646054

Họ và tên người chồng NGUYỄN ĐÔI

Sinh ngày 1942

Quê quán

Nơi đăng ký (thường trú) Tam Phú 134/8^H

Tân Phước P06 Q11

Nghề nghiệp Lái công

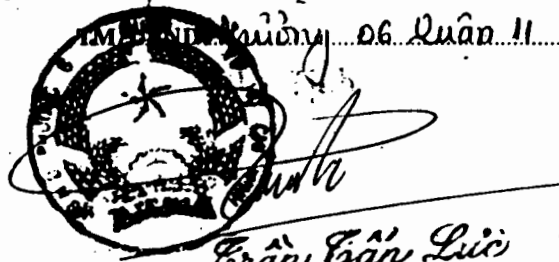
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

Kết hôn ngày 02 tháng 02 năm 1972

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

NAM PHẦN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN

HỘ-TỊCH

BIÊN-LAI KHAI-SANH SỐ 1962

(Phát cho không)



Tên, họ đứa trẻ Nguyễn Thanh Phong

Trai hay gái Trai

Sanh ngày 14 tháng 9 năm 19 73

Tại quận Ba (Saigon)

Đường 45A Cao Thắng Saigon

Con của Nguyễn Thị Hoa

Và của Nguyễn Dối

LỜI DẶN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ giấy biên lai này, hầu tiện việc sao lục khai sanh.

Đứa nhỏ mới sanh này phải đem đi trồng trái trong TÂM ngày, để phòng ngừa bệnh hoạn.

Trồng trái ở các nhà thương công cộng hoặc Chuần-Y-Viện Đô-Thành khỏi trả tiền chi cả.

Ghi vào bộ ngày 19 tháng 9 năm 197 3

Viên-Chức Hộ-Tịch,

ĐẠI-ỦY ĐOÀN-DINH-NGƯ

Văn-Khu Trông-Kh. Phườn-Trườn

CHỖ BAN-CƠ



[Handwritten signature]

S: 2669SY-UBND

CHUNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH

Đã xuất trình lại UBND Phường

BTMS xuất cảnh

Ngày 28 tháng 8 năm 88

T.Ư.UBND. PHƯỜNG 14

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huân Chương

Xã, thị trấn: phường 21

Thị xã, quận: 1

Thành phố, Tỉnh: Xo chí Minh

GIẤY KHAI SINH

Số 112

Quyển số 01



Họ và tên	<u>Sinh Lê Kim Thuý</u>		Nam, nữ <u>nh</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Sinh tháng 10 năm một nghìn chín trăm tám mươi mốt tại (06/08/1978)</u>		
Nơi sinh	<u>284 Pong Sangh</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	M E	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Sinh Văn Phước</u> <u>1960</u>	<u>Sinh Văn Kim Oanh</u> <u>1956</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Số xe</u>	<u>Nội trú</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Chợ Xóm</u>	<u>100 KT/39C Bình An</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Sinh Văn Văn - 1955</u> <u>134/8# Văn Phước</u>		

Số 2742 SY-UBND
CHỦ NHÂN QUANG Y BAN CHÁNH
Bộ xuất, trình bộ UBND Phường
Số 6748 XIA HẠNH TỐ KHANH
Ngày 15 tháng 9 năm 88
THÀNH PHỐ HUẾ 14

Đăng ký ngày 14 tháng 8 năm 1978
TM/UBND quận ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



(1) ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT 18/P3

Xã, Phường 11

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Quận, Huyện 11(2) số : 02Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh(3) Quyền số : 1/84

GIẤY GIAO NHẬN VIỆC NUÔI CON NUÔI

Họ và Tên đứa trẻ (4)	<u>Liền Lê Văn Chung</u>	
Sinh ngày tháng năm (6)	<u>Sáu, tháng tám, một chín bảy tám (06.8.1978)</u>	
Nơi sinh (7)	<u>234 Công Nguyên,</u>	
Phần khai về người giao và nhận	NGƯỜI GIAO	NGƯỜI NHẬN
Họ và Tên (8)	<u>Lê Thị Kim Danh</u>	<u>Nguyễn Đức + Nguyễn Thị Hoa</u>
Sinh ngày tháng năm (9)	<u>1956</u>	<u>1942 + 1951</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch (10)	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp (11)	<u>mời trọ</u>	<u>làm công + thợ kỹ</u>
Nơi ĐKNK thường trú (12)	<u>100KT/32C Bình Giã PH Q11</u>	<u>134/84 Trần Phước PG Q11</u>
Số giấy chứng minh (13)	<u>020.736.133</u>	<u>021.646.058</u>
Quan hệ với đứa trẻ (14)	<u>me ruột</u>	<u>cha mẹ nuôi</u>
Lý do giao nhận (15)	<u>học hành khó khăn</u>	<u>không có con</u>

Chúng tôi xin cam đoan trước UBND việc giao nhận con nuôi thực hiện đúng điều 24 chương IV của luật hôn nhân và gia đình đã qui định.

Người giao ký (17)
(ghi rõ họ tên)

Người nhận ký
(ghi rõ họ tên)

(16) Công nhận ngày 1 tháng 9 năm 1986

TM. Ủy Ban Nhân Dân FH

Ký tên đóng dấu (ghi rõ họ tên, chức vụ)

TL. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THỦ KÝ

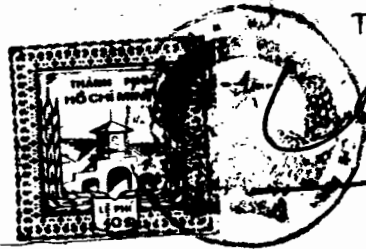


Le Thi Kim Danh
Lê Thị Kim Danh

Nguyễn Đức
Nguyễn Đức

Lê Thị Hoa

S42742 SY-HIEND
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH
Đã được trình tại UBND Phường
địa B7H.2 Vin nhà 32 100m
Ngày 15 tháng 9 năm 88
TM.UBND PHƯỜNG 14



TL CHỦ TỊCH
ỦY MIỀN THỊ KỲ

Lê Văn Đức

AVION

EXP.: MR. NGUYEN DOI, 134/8M, TAN PHUOC, P.6,Q.11, HO CHI MINH CITY

DEC 24 1988



TO: MRS. KHUC MINH THU

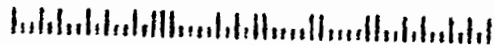
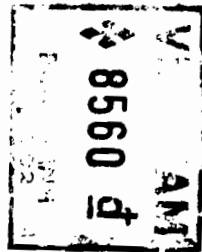
P.O. BOX 5437

ARLINGTON, VA 22205, 0635

USA.



PAR AVION VIA AIR MAIL





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

EXIT VISA # _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN ĐỖ
Last Middle First

Current Address: _____

Date of Birth: 04-10-1942 Place of Birth: Quang-Ngai

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-23-75 To 01-04-1985
Years: 09 Months: 06 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN - THI - HOA	1951	
NG - THANH - PHONG	1973	
LIU LE - THU THUY	1978	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

NGUYỄN DŨI
134/8^H Tân Phước F.G.Q. 11
Thành phố Hồ Chí Minh
VIỆT NAM

hls
sở thú

AUG 30 1989



PAR AVION VIA AIR MAIL

Kính gửi:

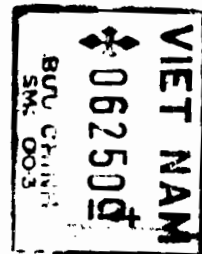
Bà: KHUẾ MINH THỎ

P.O. BOX : 5437
ARLINGTON, V.A.

22205, 0635

U.S.A

AVION



Kính gửi: Bà Khúc Minh Thở
tại Hoa Kỳ

Thưa bà, tôi đã nhận được thư hồi báo của bà đề ngày: 18.5.1989. Thành thật tôi rất vui mừng khi biết hồ sơ của tôi đã đến tận tay bà cũng Quý Hội.

Thưa bà, hiện nay ở quê nhà những anh chị em đã và đang còn bị giam trong các trại tù cải tạo rất lâu lắm vui mừng, sau khi nghe tin Hoa Kỳ và Việt Nam đã ký kết một thoả thuận cho phép những người tù cải tạo, được ứng gia đình sang định cư tại Hoa Kỳ.

Nay tôi viết thư này thành thật cảm ơn bà cũng Quý Hội đã có thư báo cho tôi biết. Một lần nữa tôi cũng gia đình rất mong sự giúp đỡ của bà cũng Quý Hội trong chương trình ra đi sắp tới. Hồ sơ của tôi còn phải bổ túc thêm những giấy tờ gì nữa xin bà cũng Quý Hội cho tôi biết.

Sau cũng thành tâm cầu nguyện ở trên gia hộ cho bà cũng Quý Hội khỏe mạnh, để sớm hoàn thành mục đích, cao cả, mà những người khao khát tự do đang mong chờ ở Hội.

Sài Gòn: 12.8.1989

Kính thờ.

Đôi

Nguyễn Đồi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022802997

Họ tên NGUYỄN ĐỐI



Sinh ngày 10-04-1942

Nguyên quán Quảng Ngãi

Nghĩa Bình

Nơi thường trú 134/8 HTân Phước
P6. Q11, TP. Hồ Chí Minh

Số: 265189

CHUNG NHÂN GIỐNG Y BẢN CHÁNH

Xuất trình tại UBND Phường 6, Quận 11

Ngày 19 tháng 8 năm 1981

Quận 11, TP. Hồ Chí Minh



Trần Thị Tâm

Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>Phật</u>	
 	NGÓN TRỎ TRÁI DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Nốt ruồi c. hem trước dải tai trái
	NGÓN TRỎ PHẢI Ngày <u>17</u> tháng <u>11</u> năm <u>1988</u> KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Đinh Văn Thọ</i>

(Mẫu ghi tên Tô Nhân Chính Trị)

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để họ có thể được chấp nhận vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

(Lý lịch : đồng quốc, kèm ảnh nếu có).

2. Sex: NAM.. Date of Birth 10/4/1942 Place of birth..... Quảng Ngãi
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)

(Giảm giữ)

- (Ngày, nơi trình diện / bị bắt giữ)

(Tình trạng gia đình)

- (Cố gắng đừng hay độc thân)

(Người đứng đơn)

- (Họ và tên)

(Ngày, tháng, năm)

Signature of applicant

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF
92684-0635

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân phước

Số AD CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mô hình số 601-QL.TG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0 0 3 0 7 8 1 4 8 3

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành ~~án văn~~ quyết định, tha số 35/QĐ

ngày 11 tháng 12 năm 1984

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Đồi Sinh năm 1942
Các tên gọi khác
Nơi sinh Quảng Ngãi
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Tl, ấp 2, An lạc, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh
Can tội Đại úy đồng hóa tuyên ủy chống chính quyền
Bị bắt ngày 23/6/1975 Ái phạt 3 năm tập trung cải tạo
Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại Tl, ấp 2, An lạc, Bình chánh, TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

- Xác định rõ tội lỗi chịu sự cải tạo. Lao động đảm bảo ngày công. Học tập và chấp hành nội qui nghiêm chưa sai phạm gì lớn. Kếp lại cải tạo: Khá

- Đề nghị chính quyền địa phương tiếp tục theo dõi, qui định nơi cư trú và tiến hành các biện pháp quản lý thích hợp (Quản chế 12 tháng. Không cho thành nghề). Tạo điều kiện cho đương sự 1 an ổn sinh sống để trở thành người công dân tốt ./.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Bình Chánh

Trước ngày 15 tháng 01 năm 1985

Lần tay ngón trái phải
Nguyễn Đồi

Của 1050

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chức vụ
người được cấp giấy

Nguyễn Đồi

Ngày 11 tháng 1 năm 1985

TRƯỞNG TRẠI



/)/ Nguyễn Văn Bằng



Khai Nhân.

Nguyên đơn năm 1942

Có đến tỉnh giấy ra tại ngày 10/1/85

C/Chuyển lên đơn quan lý hành chính
tất từ xã hội huyện giải quyết.

Ngày 10/01/85

2. TRUONG CA PHU TRAN



Thị trấn Việt Nam

CHỖ CHỖ

Khai nhân 1/85

Hình lên tra 14/02/1985

KHP

106

Phước Nam

1980



Nguyễn Sĩ!





CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form 5/18/89 form
☐ Release Order
☒ Computer 5-27-89
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter